

NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY CP ỚNG THÉP VIỆT ĐỨC VG PIPE

Kèm theo Tờ trình số 08/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023

Ký hiệu	Điều lệ hiện hành	Đề nghị Sửa đổi	Lý do Sửa đổi
Phân mở đầu	<p>Điều lệ này được sửa đổi theo Nghị quyết số 01/NQĐHĐCĐ-VGS của ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua ngày 16/04/2022.</p> <p>Theo quy định của pháp luật, Điều lệ, các quy định của Công ty, các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT nếu đã thông qua một cách hợp lệ sẽ là những quy tắc, quy định ràng buộc để tiến hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Bản Điều lệ này sẽ chi phối toàn bộ hoạt động của Công ty, nội dung gồm 22 chương và 70 điều dưới đây.</p>	<p>Điều lệ này được sửa đổi theo Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ- VGS của ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua ngày 15/04/2023.</p> <p>Bỏ không cần thiết</p>	<p>Cập nhật thời gian thực tế của ngày ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ngày 15/4/2023</p>
<p>Điều 1</p> <p>Điều 1</p>	<p>a. "Vốn điều lệ" là vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều 6 của Điều lệ này.'</p> <p>m. "Cổ phần, vốn góp chi phối" của VG PIPE tại doanh nghiệp khác là số cổ phần hoặc mức vốn góp của VG PIPE chiếm trên 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp đó.</p> <p>n. "Quyền chi phối" là quyền của VG PIPE đối với một số doanh nghiệp khác, bao gồm ít nhất một trong các quyền sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyền là chủ sở hữu duy nhất của doanh nghiệp đó; - Quyền của cổ đông, thành viên góp vốn nắm giữ cổ phần, vốn góp chi phối của doanh nghiệp; - Quyền trực tiếp hay gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả các thành viên HĐQT hoặc Hội đồng Thành viên; TGD; Giám đốc của doanh nghiệp. - Các trường hợp chi phối khác theo thỏa thuận giữa VG PIPE với doanh nghiệp bị chi phối và được ghi vào Điều lệ của doanh nghiệp bị chi phối. 	<p>a. "Vốn điều lệ" là vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều 5 của Điều lệ này.'</p> <p>Bỏ</p> <p>Sở giao dịch chứng khoán" là nơi giao dịch chính thức kinh doanh cổ phiếu, trái phiếu và các loại chứng khoán khác mà tại đó cổ phiếu của Công ty được niêm yết.</p>	<p>Thay đổi theo thực tế</p> <p>Đã có quy định trong luật không cần thiết</p> <p>Bổ sung theo luật</p>

Ký hiệu	Điều lệ hiện hành	Đề nghị Sửa đổi	Lý do Sửa đổi
Điều 2	Thời hạn hoạt động của Công ty sẽ bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Điều 62 và gia hạn hoạt động theo Điều 63 của Điều lệ này	Thời hạn hoạt động của Công ty là vô hạn. Công ty có thể thay đổi thời hạn hoạt động theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.	
Điều 5	<p>Phạm vi kinh doanh và hoạt động</p> <p>Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.</p> <p>Công ty có thể tiến hành hoạt động sản xuất, kinh doanh trong các ngành nghề khác mà pháp luật không cấm.</p>	Bỏ	Đã nêu trong Điều 4
Điều 6	<p>6.4. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của ĐHĐCĐ và phù hợp với các quy định của pháp luật.</p> <p>6.5 Theo khoản 3 - điều 120 của luật Doanh nghiệp, tại thời điểm này các cổ đông sáng lập của Công ty không còn bị hạn chế chuyển nhượng như quy định tại Luật doanh nghiệp.</p>	<p>5.4 Ngoài cổ phần phổ thông, Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của ĐHĐCĐ tại từng thời điểm và phù hợp với các quy định của pháp luật. Cổ phần ưu đãi có thể được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, cổ phần phổ thông không thể chuyển đổi thành cổ phần ưu đãi.</p> <p>Bỏ</p> <p>5.5 Số cổ phần được quyền chào bán của Công ty là tổng số cổ phần do ĐHĐCĐ quyết định chào bán để huy động vốn tại từng thời điểm. HĐQT quyết định thời điểm, phương thức và giá bán cổ phần. Giá bán cổ phần được chào bán không được thấp hơn giá thị trường vào thời điểm chào bán hoặc giá trị ghi sổ mới nhất của cổ phiếu, ngoại trừ các trường hợp sau:</p> <p>a. Cổ phần chào bán cho tất cả Cổ đông theo tỷ lệ tương ứng với số cổ phần Cổ đông đang nắm giữ;</p> <p>b. Cổ phần phát hành cho người lao động theo chương trình phát hành cổ phần ưu đãi cho nhân viên (ESOP) do ĐHĐCĐ thông qua</p> <p>c. Các trường hợp khác theo phê duyệt của ĐHĐCĐ và theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Sửa rõ theo luật</p> <p>Bổ sung phù hợp thực tế và Luật</p>

Ký hiệu	Điều lệ hiện hành	Đề nghị Sửa đổi	Lý do Sửa đổi
Điều 7	<p>6.6. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp ĐHĐCĐ quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do HĐQT của Công ty quyết định, HĐQT có thể phân phối số cổ phần đó cho các cổ đông và đối tượng khác với điều kiện có thể không được thuận lợi bằng so với điều kiện đã thực hiện bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp ĐHĐCĐ quyết định khác hoặc được chào bán qua Sở giao dịch Chứng khoán.</p>	<p>5.6. Trừ trường hợp ĐHĐCĐ có quyết định khác, bất kỳ cổ phần phổ thông dự kiến phát hành nào sẽ được ưu tiên chào bán tới các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà cổ đông đó đang nắm giữ. Trình tự, thủ tục chào bán cổ phần cho các cổ đông hiện hữu được thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán. Các cổ đông được quyền chuyển quyền ưu tiên mua cổ phần của mình cho người khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do HĐQT quyết định. HĐQT có thể phân phối quyền chọn mua các cổ phần đó cho cổ đông và/hoặc người khác theo các điều kiện và cách thức mà HĐQT thấy là phù hợp, nhưng không được thuận lợi hơn các điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu, trừ khi được ĐHĐCĐ chấp thuận hoặc trong trường hợp cổ phần được bán qua Sở Giao dịch Chứng khoán.</p>	<p>Bổ sung phù hợp thực tế và Luật</p>
	<p>6.8. Công ty có thể dùng cổ phiếu của Công ty để phục vụ mục đích khen thưởng.</p>	<p>Bỏ</p>	<p>Không phù hợp</p>
	<p>7.3. Trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn hai tháng (hoặc có thể lâu hơn theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần sẽ được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu hoặc bất kỳ một khoản phí gì</p>	<p>Bỏ</p>	<p>Không phù hợp</p>
	<p>c. Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới</p> <p>Tất cả mẫu cổ phiếu của Công ty sẽ được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của Chủ tịch HĐQT/ Người đại diện theo pháp luật của Công ty, trừ trường hợp các điều kiện và điều khoản phát hành quy định khác.</p>	<p>Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty</p> <p>Tất cả mẫu cổ phiếu, trái phiếu hoặc chứng khoán khác của Công ty (trừ các thư chào bản, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự) sẽ được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của đại diện theo pháp luật của Công ty, trừ trường hợp mà các điều khoản và điều kiện phát hành quy định khác.</p>	<p>Bổ sung cho rõ nội dung và phù hợp Luật</p> <p>Bổ sung cho rõ nội dung và phù hợp Luật</p>

Ký hiệu	Điều lệ hiện hành	Đề nghị Sửa đổi	Lý do Sửa đổi
Điều 8	<p>Điều 8. Chứng nhận chứng khoán khác</p> <p>Chứng nhận trái phiếu hoặc các chứng nhận chứng khoán khác của Công ty (trừ các thư chào bán, các chứng nhận tạm thời và các tài liệu tương tự), sẽ được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của Chủ tịch HĐQT/ Người đại diện theo pháp luật của Công ty, trừ trường hợp mà các điều khoản và điều kiện phát hành quy định khác.</p>	Bỏ do đã đưa trong điều 6 của hợp đồng	Đã quy định rồi
Điều 9	<p>9.3 Trường hợp, cổ đông là cá nhân bị chết, người, tổ chức hoặc những người thừa kế hoặc những người thừa kế tài sản hợp pháp của người chết sẽ được Công ty thừa nhận là người (hoặc những người) duy nhất có quyền hoặc hưởng lợi đối với cổ phần, tuy nhiên quy định này không giải tỏa tài sản của cổ đông đã chết khỏi mọi trách nhiệm gắn liền với bất kỳ cổ phần nào mà người đó nắm giữ</p>	<p>Trường hợp cổ đông là cá nhân chết thì người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của cổ đông trở thành cổ đông của Công ty. Tuy nhiên quy định này không giải tỏa tài sản của cổ đông đã chết khỏi mọi trách nhiệm gắn liền với bất kỳ cổ phần nào mà người đó nắm giữ.</p>	Bổ sung cho rõ nội dung và phù hợp Luật
Điều 10	<p>Điều 10. Cơ cấu tổ chức quản trị và kiểm soát</p> <p>Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:</p> <p>Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>Hội đồng quản trị;</p> <p>Ban Kiểm soát;</p> <p>Tổng giám đốc</p>	<p>Điều 8. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát</p> <p>Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:</p> <p>8.1. ĐHĐCĐ: bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.</p> <p>8.2. HĐQT: là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ và/hoặc quyết định các công việc khi được ĐHĐCĐ giao. HĐQT chịu trách nhiệm quản lý Công ty vì các quyền lợi tốt nhất cho tất cả các cổ đông.</p> <p>8.3. BKS: là cơ quan giám sát HĐQT, TGD trong việc quản lý và điều hành Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.</p> <p>8.4. TGD: là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của HĐQT, BKS và chịu trách nhiệm trước HĐQT, trước pháp luật về việc thực hiện các quyền, nhiệm vụ được giao.</p>	Bổ sung cho rõ nội dung và phù hợp Luật

Ký hiệu	Điều lệ hiện hành	Đề nghị Sửa đổi	Lý do Sửa đổi
Điều 11	<p>Điều 11. Quyền của cổ đông</p> <p>11.3.c. Yêu cầu BKS kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xem xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản, số lượng cổ phần, vấn đề cần kiểm tra, mục đích cần kiểm tra và bao gồm các nội dung sau:</p> <p>Đối với cổ đông là tổ chức gồm: tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ, giấy tờ pháp lý.</p> <p>Đối với cổ đông là cá nhân gồm: họ và tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, giấy tờ pháp lý</p>	<p>Điều 9. Quyền của cổ đông</p> <p>9.2.c Yêu cầu BKS kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra</p>	Bổ sung cho rõ nội dung và phù hợp Luật
Điều 21	<p>Điều 21: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>21.1. HĐQT có quyền lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua các quyết định của ĐHĐCĐ bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2, điều 147 Luật Doanh nghiệp</p>	<p>Điều 19: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>19.1. HĐQT có quyền lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua các quyết định của ĐHĐCĐ bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.</p>	Bỏ để lấy ý kiến cổ đông theo thẩm quyền của ĐHĐCĐ
Điều 26	<p>Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là 05 người và nhiều nhất là 11 người</p>	<p>Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là 03 người và nhiều nhất là 11 người</p>	Giảm số lượng theo đúng luật
Điều 42	<p>Điều 42. Giao dịch giữa Công ty mẹ với người có liên quan, cổ đông, người quản lý và người có liên quan của các đối tượng này.</p> <p>42.2. Công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho người có liên quan của cổ đông là tổ chức, trừ trường hợp Công ty và Tổ chức là người có liên quan của cổ đông là các Công ty mẹ - con, liên kết và giao dịch này phải được ĐHĐCĐ hoặc HĐQT thông qua theo quy định tại Điều lệ Công ty.</p> <p>42.3.a. Trường hợp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD, người quản lý khác mà Công ty có quan hệ và Công ty mẹ - con, liên kết ĐHĐCĐ hoặc HĐQT thông qua theo quy định tại Điều lệ Công ty.</p>	<p>Điều 40. Giao dịch giữa Công ty mẹ với người có liên quan, cổ đông, người quản lý và người có liên quan của các đối tượng này.</p> <p>40.2 Công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho người có liên quan của cổ đông là tổ chức, trừ trường hợp Công ty và Tổ chức là người có liên quan của cổ đông là các Công ty mẹ - con, liên kết và giao dịch này phải được ĐHĐCĐ hoặc HĐQT thông qua theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này.</p> <p>40.3.a. Trường hợp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD, người quản lý khác mà Công ty có quan hệ và Công ty mẹ - con, liên kết thì ĐHĐCĐ chấp thuận các giao dịch có giá trị từ 35%/Tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trở lên.</p>	Bổ sung cho rõ nội dung và phù hợp Luật

Ký hiệu	Điều lệ hiện hành	Đề nghị Sửa đổi	Lý do Sửa đổi
	<p>42.3.b. Hợp đồng, giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ Công ty giữa Công ty và một số đối tượng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này. - Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người liên quan của họ. - Doanh nghiệp mà thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, TGD và người quản lý khác của Công ty phải kê khai theo quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp. 	<p>40.3.b. Hợp đồng, giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất giữa Công ty và một số đối tượng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này. - Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người liên quan của họ. - Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại Khoản 2, điều 164 của Luật doanh nghiệp. 	
		<p>Điều 49. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát</p> <p>Tài liệu và thông tin phải được gửi đến Kiểm soát viên cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên HĐQT, bao gồm:</p> <p>Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT và tài liệu kèm theo;</p> <p>Nghị quyết và biên bản họp của ĐHĐCĐ, HĐQT;</p> <p>Báo cáo của TGD trình HĐQT hoặc tài liệu khác do Tập đoàn phát hành.</p> <p>Kiểm soát viên có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Tập đoàn lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Tập đoàn trong giờ làm việc.</p> <p>HĐQT, thành viên HĐQT, TGD, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Tập đoàn theo yêu cầu của Kiểm soát viên hoặc BKS.</p>	<p>Bổ sung cho phù hợp</p>

Ký hiệu	Điều lệ hiện hành	Đề nghị Sửa đổi	Lý do Sửa đổi
Điều 57	<p>Điều 57. Trích lập quỹ</p> <p>Hàng năm, Công ty sẽ phải trích từ lợi nhuận sau thuế của mình: (i) một khoản nộp vào Quỹ dự phòng tài chính, khoản này không được vượt quá (5%) lợi nhuận sau thuế Công ty và sẽ chỉ được tiếp tục trích nộp cho đến khi Quỹ dự phòng tài chính bằng 10% vốn Điều lệ của Công ty; (ii) 15% để lập Quỹ khen thưởng và phúc lợi. Tỷ lệ (%) trích lập các quỹ có thể thay đổi theo kiến nghị của HĐQT và được ĐHĐCĐ phê chuẩn.</p>	<p>Điều 55. Trích lập quỹ</p> <p>Hàng năm, Công ty được phép trích từ lợi nhuận sau thuế của mình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ dự phòng tài chính, khoản này không được vượt quá (5%) lợi nhuận sau thuế Công ty và sẽ chỉ được tiếp tục trích nộp cho đến khi Quỹ dự phòng tài chính bằng 10% vốn Điều lệ của Công ty; - Quỹ khen thưởng và phúc lợi không vượt quá 15%. - Quỹ Đầu tư phát triển không vượt quá 5%. <p>Tỷ lệ (%) trích lập các quỹ có thể thay đổi hoặc có thể không trích một trong các quỹ trên khi có kiến nghị của HĐQT và được ĐHĐCĐ phê chuẩn.</p>	Bổ sung cho phù hợp với thực tế hoạt động
Điều 70	<p>Điều 70. Ngày hiệu lực</p> <p>70.1. Bản điều lệ này gồm XXII chương 70 điều, được ĐHĐCĐ Công ty cổ phần ống thép Việt Đức VG PIPE nhất trí thông qua ngày 16 tháng 04 năm 2022 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. Điều lệ này thay thế cho Bản điều lệ của Công ty cổ phần ống thép Việt Đức VG PIPE được ĐHĐCĐ thông qua ngày 16 tháng 04 năm 2022.</p>	<p>Điều 68. Ngày hiệu lực</p> <p>68.1. Bản điều lệ này gồm 22 chương 68 điều được ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE nhất trí thông qua ngày tháng năm tại Vĩnh Phúc và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.</p> <p>18.1. Điều lệ được lập thành 02 bản, có giá trị như nhau và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty</p> <p>68.2. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty</p> <p>68.3. Chủ tịch HĐQT hoặc TGD hoặc người được TGD ủy quyền có quyền cấp sao y bản chính hoặc trích lục một phần từ bản chính của Điều lệ này để cung cấp cho cổ đông, các đối tác hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền.</p>	
Do có sự thêm và bỏ bớt 1 số điều nêu trên nên các điều sẽ có thứ tự thay đổi còn nội dung vẫn giữ nguyên			